

Bản án số: 19/2024/DS - ST
Ngày: 15/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chí Dũng

2. Ông Hoàng Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2023/TLST - DS ngày 06 tháng 11 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST- DS ngày 29 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Doãn Đ, sinh năm 1974

Địa chỉ: KDC K, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Doãn Đ:* Ông Bùi Văn D, sinh năm 1976, địa chỉ: Số A ngách C, phố A, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thắng H, sinh năm 1986 và chị Vũ Thị T, sinh năm 1990, đều có địa chỉ: KDC K, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

- *Người đại diện theo ủy quyền cho anh Nguyễn Thắng H:* Ông Nguyễn Tiến S, sinh năm 1960, địa chỉ: KDC K, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương. **3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1975, địa chỉ: KDC K, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

- *Người đại diện theo ủy quyền cho bà Nguyễn Thị C:* Ông Bùi Văn D, sinh năm 1976, địa chỉ: Số A ngách C, phố A, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị C: Ông Nguyễn Doãn Đ, sinh năm 1974, địa chỉ: KDC K, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương.*

(Có mặt nguyên đơn ông Đ; Có mặt ông Nguyễn Tiến S người đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh Nguyễn Thắng H; Vắng mặt bị đơn chị T; Có mặt ông Đ là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị C)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/01/2023, Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Bùi Văn D trình bày như sau:

Do có quan hệ quen biết, từ giữa năm 2017 đến đầu năm 2018, ông có cho vợ chồng anh H, chị T vay tiền nhiều lần, đến ngày 26/01/2018 (âm lịch) hai bên đã chốt lại số tiền anh H, chị T vay là 500.000.000đồng. Mục đích anh H, chị T vay tiền để trả tiền xây nhà và lấy vốn làm ăn.

Khi chốt lại số tiền các lần vay, anh H chị T đã ký tại giấy vay tiền vào ngày 26/01/2018 (âm lịch), lãi suất hai bên thoả thuận là 3%/tháng, thời hạn trả tính từ ngày 26/02/2018. Tuy nhiên, từ đó đến nay anh H, chị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết. Nên ông Đ yêu cầu vợ chồng anh H, chị T phải trả cho vợ chồng toàn bộ số tiền vay nợ gốc là 500.000.000đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày chốt nợ ngày 26/01/2018 (âm lịch).

Tại biên bản lấy lời khai ngày 14/8/2024, nguyên đơn ông Nguyễn Doãn Đ thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu vợ chồng anh H, chị T phải trả cho vợ chồng ông số tiền 500.000.000đồng, ông tự nguyện không yêu cầu anh H, chị T phải trả lãi trên số tiền vay nợ gốc kể từ thời điểm chốt nợ ngày ngày 26/01/2018 (âm lịch).

Tại biên bản lấy lời khai, Biên bản hòa giải ông Nguyễn Tiến S người đại diện theo ủy quyền cho bị đơn anh Nguyễn Thắng H trình bày:

Ông là bố đẻ của anh Nguyễn Thắng H và là người đại diện theo ủy quyền cho anh Nguyễn Thắng H. Ông xác định thời điểm anh H, chị T là vợ chồng có vay nhiều lần tiền của vợ chồng anh Đ, tổng số tiền các lần vay được các bên chốt lại là 500.000.000đồng, mục đích vay là để trả nợ tiền xây nhà của anh H, chị T và lấy vốn làm ăn theo giấy vay tiền ngày 26/01/2018 (âm lịch) do nguyên đơn cung cấp là đúng. Tuy nhiên, về tiền lãi trên thực tế anh Đ tính 3.000.000đồng/ triệu/ngày. Do làm ăn thua lỗ, vợ chồng anh H, chị T không hòa thuận nên từ khi chốt nợ chưa trả nợ gốc và lãi cho anh Đ. Hiện anh Nguyễn Thắng H đi làm ăn ở miền N không về được, anh H ủy quyền cho ông tham gia tố tụng trong vụ án.

Tại biên bản lấy lời khai bị đơn chị Vũ Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thắng H kết hôn với nhau vào năm 2007, do cần tiền làm ăn nên chị và anh H có vay tiền của anh Nguyễn Doãn Đ nhiều lần. Năm 2018, vợ chồng đã chốt lại các lần vay với anh Đ với tổng số tiền vay nợ gốc là 500.000.000đồng. Khi chốt nợ chị và anh H đã xác nhận nợ tại giấy vay tiền, chị T xác định chữ ký, họ tên phần người vay tiền là Nguyễn Thắng H, Vũ Thị T tại giấy vay tiền ngày 26/01/2018 (âm lịch) nguyên đơn cung cấp là đúng. Về tiền lãi các bên thỏa thuận miệng là 3.000.000đồng/1 triệu/ ngày, chị chỉ trả được một vài chục triệu tiền lãi trước thời điểm chốt nợ cho anh Đ, việc trả lãi là trả trực tiếp cho anh Đ, chị không có giấy tờ gì về việc trả lãi. Do vợ chồng chị đang làm ăn thua lỗ nên khi chốt lãi, anh Đ nói chỉ trả nợ gốc và cho vợ chồng chị tiền lãi. Nay anh Đ khởi kiện yêu cầu chị, anh H trả số tiền đã vay, hiện kinh tế khó khăn chị chưa có điều kiện trả nợ.

Tại biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi liên quan bà Nguyễn Thị C trình bày: Số tiền 500.000.000đồng cho vợ chồng anh H, chị T vay là tài sản chung của vợ chồng giữa bà và ông Đ. Bà biết về nội dung yêu khởi kiện yêu cầu anh H, chị T phải trả cho vợ chồng bà số tiền vay nợ gốc và tiền lãi. Đến nay, bà và ông Đ thống nhất chỉ yêu cầu vợ chồng anh H, chị T trả cho vợ chồng bà tiền vay nợ gốc là 500.000.000đồng và tự nguyện không yêu anh H, chị T phải trả lãi.

Kết quả thu thập tài liệu, chứng cứ:

Tại công văn trả lời số 1681/CV-CSHS ngày 21/5/2024 của Công an thị xã K, thể hiện: Căn cứ vào tài liệu Cơ quan Công an thu thập. Chưa đủ tài liệu chứng cứ chứng minh mức lãi suất theo thỏa thuận có vượt quá mức cao nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 hay không. Do vậy, chưa có đủ căn cứ để xác định hành vi cho vay tiền của Nguyễn Doãn Đ có dấu hiệu của tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu anh H, chị T phải trả tiền vay nợ gốc là 500.000.000đồng, xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu buộc bị đơn anh H, chị T phải trả tiền lãi trên số tiền vay nợ gốc.

- Bị đơn chị T vắng mặt có quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt. Ông Nguyễn Tiến S là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh Nguyễn Thắng H nhất trí với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa trình bày việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình thu thập

chứng cứ, người tiến hành tố tụng tại phiên tòa chấp hành đúng quy định của BLTTDS, người tham gia tố tụng: Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về đường lối giải quyết vụ án:

Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền vay nợ gốc nên đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn anh H, chị T phải trả lãi trên số tiền vay nợ gốc.

Nguyên đơn ông Đ yêu cầu anh H, chị T phải trả số tiền vay nợ gốc là 500.000.000đồng. Bị đơn anh H, chị T đều thừa nhận số tiền vay nợ gốc chưa trả là 500.000.000đồng. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc anh H, chị T phải trả cho ông Đ, bà C số tiền vay nợ gốc là 500.000.000đồng.

- Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh H, chị T phải chịu án phí sơ thẩm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thời hiệu khởi kiện: Tranh chấp phát sinh giữa các bên xác định là tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*”. Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đ yêu cầu vợ chồng anh H, chị T phải trả tiền lãi trên số tiền vay nợ gốc tính từ ngày 26/01/2018 (âm lịch) là 3%/tháng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu trả lãi. Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn là anh H, chị T đều có địa chỉ: phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

[3] Về yêu cầu trả nợ gốc: Nguyên đơn ông Đ xác định tiền vay nợ gốc vợ chồng ông cho anh H, chị T vay là 500.000.000đồng. Bị đơn anh H, chị T thừa nhận số tiền vay nợ gốc chưa trả cho vợ chồng ông Đ là 500.000.000đồng. Nguyên đơn, bị đơn đều thống nhất thời điểm vay, thời hạn trả nợ, tuy nhiên khi đến hạn trả nợ anh H, chị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết là vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định tại 466 của Bộ luật Dân sự. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh H, chị T phải trả cho vợ chồng ông Đ số tiền vay nợ gốc là 500.000.000đồng.

[4]. Về yêu cầu trả lãi trên số tiền vay nợ gốc: Theo đơn khởi kiện nguyên đơn ông Đ yêu cầu vợ chồng anh H, chị T phải trả tiền lãi trên số tiền nợ

tính từ ngày 26/01/2018 (âm lịch) là 3%/tháng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Đ, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu buộc bị đơn anh H, chị T phải trả lãi trên số tiền nợ gốc. Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của nguyên đơn và đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu buộc bị đơn phải trả lãi.

[3]. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ: Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự.

- Căn cứ: Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu buộc bị đơn anh H, chị T phải trả lãi trên số tiền vay nợ gốc.

1. Tuyên xử:

Xử: Buộc anh Nguyễn Thắng H và chị Vũ Thị T phải trả cho ông Nguyễn Doãn Đ và bà Nguyễn Thị C số tiền vay nợ gốc 500.000.000đồng.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn anh H, chị T phải trả lãi trên số tiền vay nợ gốc.

Kể từ ngày ông Đ, bà C yêu cầu thi hành án, nếu anh H, chị T chậm thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành. Lãi suất do chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí: Anh Nguyễn Thắng H, chị Nguyễn Thị T1 phải chịu 24.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chia theo phần anh H, chị T1 mỗi người phải chịu 12.000.000đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn ông Đ; có mặt người đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh Nguyễn Thắng H; vắng mặt bị đơn chị Vũ Thị T; có mặt người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị C. Báo cho nguyên đơn, bị đơn anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn

15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn chị Vũ Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS ND thị xã Kinh Môn;
- Chi cục THA Dân sự thị xã Kinh Môn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Trần Văn Khánh